

Bản án số: 111/2020/HS-PT
Ngày 03-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Ngẫu;

Các Thẩm phán: Bà Đặng Thị Đồng;

Bà Phạm Thị Thanh Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phở – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lang - Kiểm sát viên.

Trong 02 ngày 28 tháng 8 và 03 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 82/2020/TLPT-HS, ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Thị B (C), do có kháng nghị của của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Phạm Thị B**, tên gọi khác: C, sinh ngày 01-12-1960, tại tỉnh N; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: nhà số 6/7, tổ 17, khu phố 3, phường 1, thành phố N, tỉnh N; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); chồng: Bùi Văn Đ, sinh năm 1971; con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1988. Tiền án: không có; tiền sự: có 02 tiền sự: ngày 10-01-2016 bị Công an phường 1, thành phố N, tỉnh N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 350.000 đồng (Quyết định số 199/QĐ-XPHC), bị cáo chưa nộp tiền phạt; ngày 24-01-2019 bị Công an phường 1, thành phố N, tỉnh N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái

phép với số tiền 1.500.000 đồng (Quyết định số 27/QĐ-XPHC), bị cáo chưa nộp tiền phạt. Nhân thân của bị cáo: ngày 25-01-2010 bị Tòa án nhân dân thị xã N (nay là Tòa án nhân dân thành phố N) tỉnh N xử phạt 3.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” (Bản án Hình sự sơ thẩm số 12/2010/HSST), đã xóa án tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 28-02-2020 đến ngày 13-3-2020; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có bị cáo Cao Văn H bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06-10-2019 Công an phường 1, thành phố N đến kiểm tra khu vực hẻm số 2, đường Nguyễn Văn T thuộc khu phố 2, phường 1, thành phố N phát hiện nhiều người tham gia đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền tại hai chiếu bạc và tiến hành lập biên bản vi phạm, cụ thể từng chiếu bạc như sau:

- Chiếu bạc thứ nhất gồm có: Cao Văn H (Cao Văn O) cùng Trương Phú L, sinh năm 1976, ngụ tại khu phố 2, phường 1, thành phố N; Nguyễn Thái A, sinh năm 1991, ngụ tại khu phố 2, phường 1, thành phố N và một số người khác (không rõ họ tên và địa chỉ) cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua, mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 30.000 đồng. Tổng số tiền Công an thu giữ trên chiếu bạc này là 300.000 đồng.

- Chiếu bạc thứ hai gồm có: Phạm Thị B (C) cùng Vạn Thị Cẩm H, sinh năm 1976; Lê Thị L, sinh năm 1964 cùng ngụ khu phố 3, phường 1, thành phố N; Nguyễn Thị Khôn C, sinh năm 1968; trú tại ấp PM, xã PH, huyện AN, tỉnh A và một số người khác (không rõ họ tên, địa chỉ) cùng tham gia đánh bài ngẫu, mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc và trên người của những người tham gia đánh bạc là 1.130.000 đồng.

Do bị cáo Phạm Thị B (C) bị Công an phường 1, thành phố N, tỉnh N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng (Quyết định số 27/QĐ-XPHC, ngày 24-01-2019) chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên Công an phường 1, thành phố N chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh N giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HS-ST, ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị B (C) phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 2 của Nghị quyết 02/2018/HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao. Xử phạt bị cáo Phạm Thị B (Chia) 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án.

Ngoài ra Bản án còn tuyên xử bị cáo Cao Văn H (Cao Văn O) về tội “Đánh bạc”, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh N ban hành Quyết định Kháng nghị số 02/QĐ-VKS, kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N về phần hình phạt cho hưởng án treo đối với bị cáo Phạm Thị B. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh N xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa bản án sơ thẩm, không cho bị cáo Phạm Thị B hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N giữ nguyên Quyết định Kháng nghị số 02/QĐ-VKS, ngày 26-5-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355; Điểm d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Tây Ninh, giữ nguyên hình phạt 06 tháng tù và không cho hưởng án treo đối với bị cáo Phạm Thị B.

Bị cáo Phạm Thị B không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Thị B: Bị cáo biết hành vi đánh bạc của bị cáo là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N xét xử bị cáo Phạm Thị B ngày 12-5-2020; ngày 26-5-2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N ban hành Quyết định Kháng nghị số 02/QĐ-VKS và đã tổng đạt cho bị cáo Phạm Thị B cùng ngày 26-5-2020; gửi cho Tòa án nhân dân thành N, tỉnh N (bằng đường bưu chính) ngày

27-5-2020, nên Quyết định Kháng nghị số 02/QĐ-VKS, ngày 26-5-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đối với Bản án số 31/2020/HS-ST, ngày 12-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố N đúng quy định của pháp luật, phù hợp với Khoản 1 Điều 337, Khoản 2 Điều 338 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo thực hiện: Vào khoản 14 giờ 30 phút ngày 06-10-2019, bị cáo Phạm Thị B có 01 tiền sự (bị Công an phường 1, thành phố N, tỉnh N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 27/QĐ-XPHC, ngày 24-01-2019, bị cáo chưa nộp tiền phạt) về hành vi đánh bạc chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, đã cùng một số đối tượng đánh bạc trái phép (đánh bài ngẫu) thắng, thua bằng tiền thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền bị cáo B cùng các đối tượng tham gia dùng vào việc đánh bạc là 1.130.000 (Một triệu một trăm ba mươi nghìn) đồng. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Phạm Thị B về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội “Đánh bạc” vào ngày 25-01-2010; 02 lần bị Công an Phường 1, thành phố N, tỉnh N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc vào các ngày 10-01-2016 và 24-01-2019; biết rõ hành vi đánh bạc trái phép thắng, thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, là phạm tội, nhưng vì muốn có thu nhập bất chính nên bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Xét Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, không cho bị cáo Phạm Thị B được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mặc dù số tiền bị cáo tham gia đánh bạc không lớn, nhưng bị cáo có nhân thân không tốt, năm 2010 bị Tòa án nhân dân thị xã N (nay là Tòa án nhân dân thành phố N) tỉnh N xử phạt bị cáo về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 với số tiền 3.000.000 đồng; ngày 10-01-2016 và ngày 24-01-2019 bị Công an phường 1, thành phố N, tỉnh N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền lần lượt là 350.000 đồng và 1.500.000 đồng, bị cáo chưa nộp phạt. Mặt khác ở lần phạm tội này, trong thời gian chờ Tòa án cấp sơ thẩm đưa vụ án ra xét xử, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng, thua bằng tiền vào ngày 25-4-2020, đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N khởi tố vụ án, khởi tố bị can và đang tiến hành điều tra, nên nhân thân của bị cáo Phạm Thị B không

thỏa mãn điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để được hưởng án treo. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử cho bị cáo Phạm Thị B hưởng án treo là không đúng quy định của pháp luật.

[5] Từ phân tích trên, chấp nhận Kháng nghị của Viện kiểm sát, sửa án sơ thẩm, không cho bị cáo Phạm Thị B hưởng án treo.

[6] Bị cáo Phạm Thị B bị Tòa án nhân dân thị xã N (nay là Tòa án nhân dân thành phố N) tỉnh N xét xử về tội “Đánh bạc” (Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2010/HSST, ngày 25-01-2020), bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích. Lần phạm tội này là lần phạm tội thứ hai, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng* theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo là không đúng, cần rút kinh nghiệm.

[7] Bị cáo Phạm Thị B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355; Điểm d Khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sửa Bản án sơ thẩm số 31/2020/HS-ST, ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố N

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thị B 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Thị B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng GDKT 1 (TANDCC);
- VKSND tỉnh N;
- TAND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh N;
- Chi cục THADS thành phố N;
- Phòng lý lịch STP.TTN;
- Phòng KTNV-THA;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu tập án HSPT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(Đã ký)****Võ Văn Ngàu**